TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 154/2023/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về " ly hôn", giữa:

Nguyên đơn : Bà Ngô Thị Huyền T, sinh năm 1991
Địa chỉ: 50E/2 Nguyễn Thị T, khu phố Y, Phường T, quận Z, Thành phố H

Bị đơn: Ông Ngô Thế L, sinh năm 1994
Địa chỉ: 110/2/8 Đường số 30, Phường Y, quận G, thành phố H

Căn cứ Điều 2Z và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị Huyền T và ông Ngô Thế L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Ngô Thị Huyền T và ông Ngô Thế L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số Z ngày 20 tháng 02 năm 2020 do Ủy ban nhân dân Phường Y, quận G, Thành phố H cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Thụy A, sinh ngày 16/01/2021. Giao cho bà Ngô Thị Huyền T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ngô Thụy A đến tuổi trưởng thành. Ông Ngô Thế L có nghĩa vụ đóng góp cấp

dưỡng nuôi con chung số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng/01 tháng cho đến khi trẻ A đến tuổi trưởng thành, cấp dưỡng vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thi hành từ tháng 3 năm 2023.

Ông Ngô Thế L có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Việc giao nhận tiền được thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu đến hạn, ông L không tự nguyện thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng thì bà T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành quyết định.

Kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án, ông L chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Ngô Thị Huyền T tự nguyện chịu, được cấn trừ và hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số 00Z654 ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G. Ông Ngô Thế L phải chịu thêm 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Hương